TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST.
Ngày: 17/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Quách Hữu Tâm.**
2. Bà **Trần Thị Hồng Phượng.**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Lê Thị Hoài Diễm –** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Lương Duy Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm: 1995 tại tỉnh Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Kim V.

Tiền án: Ngày 19/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 05/02/2017 (Bản án số 95/2016/HSST ngày 19/8/2016).

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/06/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành ra quyết định đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 23/05/2015.

Bị bắt tạm giam ngày 08/02/2018 (có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Hùng A**, sinh năm: 1992 (có mặt).

HKTT: Ấp H, xã M, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Nguyễn Chí T**, sinh năm: 1995 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H là người đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do không có tiền tiêu xài, H nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Thực hiện ý định trên, lúc 21 giờ ngày 09/11/2017, H đi bộ đến khu vực dãy nhà trọ của anh Nguyễn Quốc H làm chủ ở ấp A, xã L, huyện Long Thành, thấy trước cửa phòng trọ số 06 dựng 01 xe mô tô biển số 67H6-9905 của anh Nguyễn Hùng A có sẵn chìa khóa không người trông coi, H dắt xe ra ngoài rồi lên xe nổ máy chạy thoát. Sau đó, H điều khiển xe mô tô trên đi đến nhà nghỉ của anh Trần Bá H làm chủ ở ấp 4, xã L thuê phòng để nghỉ. Tại đây, H nghỉ hai ngày nhưng không có tiền trả nên H thế chấp xe mô tô trên cho anh Bá H và vay thêm 400.000 đồng để đi taxi về rồi sẽ quay lại chuộc xe và trả tiền phòng. Khoảng một tuần sau (không rõ ngày, tháng) H đi cùng Mai Việt H đến gặp anh Trần Bá H chuộc xe và trả số tiền nhà nghỉ tổng cộng 800.000 đồng. Sau đó, Việt H điều khiển xe chở H về nhà rồi điều khiển xe mô tô trên đi khỏi địa phương.

Ngoài ra, H còn khai nhận, khoảng tháng 01/2018 (không rõ ngày cụ thể) H cùng với Ốc Tiêu (không rõ tên tuổi, địa chỉ) lén lút chiếm đoạt 02 con chim chào mào của anh Nguyễn Chí T ở ấp A, xã L, huyện Long Thành. Sau đó H đưa cho Ốc Tiêu 01 con chim chào mào, còn 01 con chim chào mào H bán cho một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 150.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 05/KL.ĐGTSTT ngày 24/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Romantic màu xanh, số khung 026339, số máy 018839, biển số 67H6-9905 đã qua sử dụng có trị giá 1.250.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 10/KL.ĐGTSTT ngày 07/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 02 con chim chào mào đã biết hót, nuôi được 01 năm có trị giá 1.150.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 67H6- 9905 do Mai Việt H điều khiển đã bỏ đi khỏi địa phương nên không thu hồi được, 01 con chim chào mào H cho Ốc Tiêu và 01 con H bán cho người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) nên cũng không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSLT ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ, sung năm 2017) để xử phạt bị cáo H từ 10 tháng đến 12 tháng tù giam.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận: Lúc 21 giờ ngày 09/11/2017, tại ấp A, xã L, huyện Long Thành, H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 67H6-9905 của anh Nguyễn Hùng A trị giá 1.250.000 đồng. Ngoài ra, khoảng tháng 01/2018 H cùng với Ốc Tiêu (không rõ tên tuổi, địa chỉ) lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Chí T 02 con chim chào mào có trị giá 1.150.000 đồng. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, do có tư tưởng hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo

một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Mai Việt H, sau khi chuộc xe mô tô biển số 67H6-9905 cùng với H ở nhà nghỉ của anh Trần Bá H, H đã điều khiển xe mô tô đi khỏi địa phương nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xử lý sau.

[5] Đối với Ốc Tiêu (không rõ tên tuổi, địa chỉ) có hành vi đồng phạm cùng với H chiếm đoạt 02 con chim chào mào của anh T nhưng hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được. Tại phiên tòa anh Nguyễn Hùng A yêu cầu bị cáo bồi thường 1.250.000 đồng giá trị xe mô biển số 67H6-9905 theo kết luận định giá, bị cáo đồng ý bồi thường. Anh Nguyễn Chí T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh H 10 (mười) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo H bồi thường cho anh Nguyễn Hùng A số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh H, người bị hại anh Nguyễn Hùng A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Nguyễn Chí T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Người bị hại (2);
- Lưu (6).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

La Thị Hồng Gấm